

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 341-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 1992

NGHỊ ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Ban hành quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Luật bảo vệ sức khoẻ nhân dân ngày 11 tháng 7 năm 1989;

Căn cứ pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính ngày 30 tháng 11 năm 1989;

Để thực hiện thống nhất việc xử phạt đối với tổ chức hoặc cá nhân vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Nghị định này bản Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định trong nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành nghị định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này./.

QUY ĐỊNH

VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

(Ban hành kèm theo Nghị định số 341-HĐBT ngày 22-9-1992

của Hội đồng Bộ trưởng)

CHƯƠNG I

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC Y TẾ,

HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT

MỤC A

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH

VỀ VỆ SINH, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT:

Điều 1. Vi phạm các quy định về vệ sinh lương thực, thực phẩm, các loại nước uống, rượu và thuốc hút.

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 500.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:

a) Người làm những công việc có liên quan trực tiếp đến thực phẩm, các loại nước uống và rượu trong khi đang mắc bệnh truyền nhiễm hoặc không chấp hành những quy định về vệ sinh.

b) Không che đậy, bao gói các loại thức ăn chín, các loại thực phẩm ăn ngay được và các loại đồ uống.

2. Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết nặng thì phạt đến 2.000.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:

a) Sản xuất, chế biến, buôn bán và các thành phẩm lương thực, thực phẩm, các loại nước uống, rượu và thuốc hút không có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, không đạt tiêu chuẩn vệ sinh; sử dụng dụng cụ, nguyên liệu và nước trong sản xuất, chế biến không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh.

- b) Sử dụng đường hoá học hoặc phẩm màu, các phụ gia khác cấm dùng trong chế biến thành phẩm lương thực, thực phẩm, các loại nước uống, rượu và thuốc hút.
- c) Vận chuyển, bán thịt các loại gia súc, gia cầm bị bệnh truyền nhiễm có thể gây hại đến sức khoẻ con người.
- d) Chuyên chở hoặc bảo quản thành phẩm lương thực, thực phẩm, các loại nước uống, rượu và thuốc hút không đúng các quy định về vệ sinh.
- e) Sản xuất các loại bao bì, dụng cụ để ăn, uống từ các nguyên liệu, phụ gia mới, không có giấy chứng nhận kiểm nghiệm của cơ quan y tế có thẩm quyền.
- g) Bán ra thị trường các loại nông sản có dư lượng hoá chất trừ sâu, phân bón hoá học vượt quá giới hạn cho phép.
- h) Không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh hoàn cảnh đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, buôn bán thành phẩm lương thực, thành phẩm các loại nước uống, rượu và thuốc hút.

3. Tiêu huỷ các vật phẩm do vi phạm quy định tại các điểm a, b, c, e, g, khoản 2 của Điều này.

Điều 2. Vi phạm các quy định vệ sinh về nước:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng nếu có tình tiết nặng thì phạt đến 500.000 đồng đối với hành vi làm nhiễm bẩn nguồn nước dùng để ăn, uống của nhân dân.
2. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 2.000.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:
 - a) Các nhà máy, xí nghiệp cung cấp nước dùng cho sinh hoạt của nhân dân không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh.
 - b) Các cơ quan, tổ chức, các cơ sở sản xuất kinh doanh để chất thải gây ô nhiễm nguồn nước dùng cho sinh hoạt của nhân dân.
3. Đình chỉ các hành vi vi phạm và yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

Điều 3. Vi phạm các quy định về vệ sinh trong lao động:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 1.000.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:
 - a) Không tổ chức khám sức khoẻ trước khi tuyển dụng và không tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động.

b) Không bảo đảm các quy định vệ sinh lao động về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng và tiếng ồn gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người lao động.

c) Không lập hồ sơ vệ sinh xí nghiệp và đăng kiểm môi trường hàng năm.

2. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 2.000.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:

a) Không có biện pháp và thiết bị xử lý để hơi khí độc, khói bụi và các yếu tố độc hại khác vượt tiêu chuẩn cho phép gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của nhân dân và môi trường xung quanh.

b) Sử dụng các chất phóng xạ hay X. quang không bố trí ở nơi riêng biệt, không xử lý chất thải theo quy định.

3. Đình chỉ các hoạt động gây ô nhiễm trong trường hợp vi phạm các khoản a, b, điểm 2 của Điều này và yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục.

Điều 4. Vi phạm các quy định về vệ sinh trong xây dựng:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 2.000.000 đồng đối với việc xây dựng, cải tạo hoặc đưa vào sử dụng các công trình không đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh.

2. Tạm đình chỉ sử dụng và yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục nếu vi phạm điểm 1 của Điều này.

Điều 5. Vi phạm các quy định khác về vệ sinh:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 1.000.000 đồng, đối với các cơ quan, bệnh viện, trường học, nhà trẻ vi phạm các quy định vệ sinh hoàn cảnh, quy định phòng và chống dịch bệnh.

2. Phạt từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 2.000.000 đồng đối với các vi phạm sau:

a) Đối tượng kiểm dịch không thực hiện các quy định về kiểm định y tế.

b) Sản xuất, buôn bán các loại mỹ phẩm, xà phòng kem đánh răng, phấn rôm và đồ dùng cá nhân không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người tiêu dùng.

c) Sản xuất, buôn bán các loại đồ dùng cho học tập, đồ chơi trẻ em gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe học sinh và trẻ em.

MỤC B

HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH, HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT.

Điều 6. Vi phạm quy định về sử dụng giấy phép hành nghề:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 500.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:

a) Khám bệnh, chữa bệnh, kê đơn thuốc mà không có giấy phép hành nghề do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp.

b) Hành nghề quá phạm vi được quy định trong giấy phép.

c) Cho người khác sử dụng bằng bác sĩ, giấy chứng nhận chuyên môn hoặc giấy phép hành nghề.

d) Cơ sở hành nghề không đúng địa chỉ ghi trong giấy phép.

2. Trường hợp vi phạm các khoản b, c, điểm 1 của Điều này mà có tình tiết tăng nặng thì có thể tước quyền sử dụng giấy phép hành nghề tạm thời hoặc vĩnh viễn.

Điều 7. Vi phạm các quy định về chuyên môn kỹ thuật y tế:

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu có tình tiết tăng nặng thì có thể phạt đến 500.000 đồng đối với một trong các vi phạm sau:

a) Không thực hiện đúng các quy định về chuyên môn, kỹ thuật y tế.

b) Sử dụng các phương pháp khám, chữa bệnh, các phương tiện, dược phẩm không được phép của Bộ y tế hoặc quá khả năng chuyên môn.

c) Vừa kê đơn, vừa bán thuốc ngoài cơ sở cấp cứu (trừ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền dân tộc).

d) Kê đơn thuốc không đúng bệnh.

e) Không thực hiện đúng quy chế vô khuẩn và sát khuẩn trong châm cứu, tiêm chích, phẫu thuật và các thủ thuật ngoại khoa khác.

2. Trường hợp vi phạm các khoản a, b, điểm 1 của Điều này mà có tình tiết tăng nặng thì tước quyền sử dụng giấy phép hành nghề.

Điều 8. Vi phạm các quy định khác về khám bệnh, chữa bệnh: